

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Kế hoạch số 107/KH-BGDĐT ngày 19/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra tình hình thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông trên địa bàn các tỉnh, thành phố biên giới, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp báo cáo tình hình thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Đặc điểm địa bàn: Dân cư, địa hình, quy mô và số lượng đơn vị hành chính

- Tỉnh Đồng Tháp được hợp nhất từ 02 tỉnh là Đồng Tháp (cũ) và Tiền Giang với tổng diện tích tự nhiên khoảng 5.938,64 km²; tiếp giáp với Vương quốc Campuchia, Biển Đông và các tỉnh: An Giang, Tây Ninh, Vĩnh Long, Thành phố Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh; có vị trí địa lý nằm tại cửa ngõ giao thông huyết mạch của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, dân số trung bình trên 3,4 triệu người (*dân số theo hộ khẩu thường trú là 4.370.046 người*); tổ chức hành chính gồm 102 đơn vị cấp xã, sở hữu 50 km đường biên giới với Vương quốc Campuchia và 32 km đường bờ biển.

- Sau hợp nhất, tỉnh Đồng Tháp được mở rộng không gian phát triển, đa dạng hóa vùng sinh thái, sản xuất, thuận lợi kết nối giao thông nội vùng và liên kết vùng, có tiềm lực về dân số lao động, thị trường tiêu dùng và khả năng thu hút đầu tư...

2. Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân sự thực hiện theo dõi giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

- Quy mô trường, lớp, học sinh:

+ Về quy mô trường học: Toàn tỉnh hiện có 387 Trường tiểu học (*trong đó, có 385 trường công lập và 02 trường tư thục*); 01 Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật cấp tỉnh; 01 Trường chuyên biệt dạy trẻ khuyết tật; 01 Trường Khuyết tật Nhân Ái; 254 Trường trung học cơ sở (*trong đó, có 223 Trường trung học cơ sở, 31 Trường tiểu học và trung học cơ sở*); 81 Trường trung học phổ thông (*trong đó, có 66 Trường trung học phổ thông, 13 Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, 02 Trường tư thục*).

+ Về quy mô lớp, học sinh: Toàn tỉnh có 15.760 lớp và 558.563 học sinh phổ thông. Trong đó, cấp tiểu học có 8.194 lớp với 247.617 học sinh; cấp trung học cơ sở có 5.156 lớp với 210.412 học sinh; cấp trung học phổ thông có 2.410 lớp học với 100.534 học sinh.

+ Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi: Nhà trẻ đạt 27,7%; mẫu giáo đạt 91,5%; tiểu học đạt 100%; trung học cơ sở đạt 99,1%; trung học phổ thông đạt 84%. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt 75,5%; tiểu học đạt 76,6%; trung học cơ sở đạt 73,2%; trung học phổ thông đạt 80%.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân sự thực hiện theo dõi giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Tỉnh có 36.770 cán bộ, giáo viên và nhân viên đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục. Trong đó, bậc mầm non có 883 viên chức quản lý và 8.106 giáo viên; bậc phổ thông có 1.618 viên chức quản lý và 11.401 giáo viên tiểu học, 9.387 giáo viên trung học cơ sở, 5.375 giáo viên trung học phổ thông. Quy mô đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý được phân bổ hợp lý giữa các bậc học, góp phần bảo đảm tổ chức dạy học ổn định và hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Trình độ chuyên môn, đội ngũ nhà giáo ngày càng được chuẩn hóa, nâng cao về chất lượng. Toàn ngành hiện có 09 tiến sĩ, 1.436 thạc sĩ và 32.608 cán bộ, giáo viên đạt trình độ đại học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai các chương trình, phương pháp giáo dục hiện đại; có 17.600 đảng viên, trong đó, tỷ lệ giáo viên là đảng viên chiếm 47,9%, qua đó thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ nhà giáo trong công tác chính trị, tư tưởng, cũng như trong việc xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh.

+ Hiện tại trên địa bàn tỉnh có 102/102 xã, phường cơ bản có đội ngũ chuyên môn theo dõi giáo dục. Trong đó có 18/102 xã, phường được biệt phái đội ngũ có chuyên môn theo dõi giáo dục, do sau hợp nhất, cấp xã chưa bố trí được nhân sự có chuyên môn đảm nhận (*các xã: Phú Thọ, Phong Mỹ, Tân Phước 3, Long Hưng, Long Định, Kim Sơn, Mỹ Tịnh An, Tân Thuận Bình, Tân Đông, Tân Long, Phong Hòa; các phường: Mỹ Phước Tây, Đạo Thạnh, Trung An, An Bình, Mỹ Ngãi, Mỹ Tho*).

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện tất cả các quy định của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý giáo dục tại địa phương và chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn và xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học, hoàn thiện cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn trường học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời, chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp chặt

chế với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch năm học, đặc biệt chú trọng các địa bàn nông thôn, địa bàn các xã biên giới (*đính kèm phụ lục 1*).

2. Công tác tổ chức thực hiện

2.1. Tiến độ xây dựng các Trường phổ thông nội trú ở các xã biên giới đất liền

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới, tỉnh đã ban hành các văn bản như: Công văn số 506/UBND-KGVX ngày 09/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề xuất đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới; Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo số 81 TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới đất liền; Quyết định số 3015/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới đất liền.

- Tỉnh giao cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 1 làm chủ đầu tư và dự kiến thời gian thực hiện dự án cụ thể như sau:

+ Năm 2025: Rà soát hiện trạng, xác định, lập danh mục đầu tư 06 trường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Năm 2026 - 2028: Lập hồ sơ đầu tư xây dựng và triển khai thi công, hoàn thành chậm nhất đến tháng 07/2028 đưa vào khai thác, sử dụng.

- Hiện tại tỉnh Đồng Tháp không có dự án được phê duyệt trong 100 trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở các xã biên giới theo Công văn số 5377/BGDĐT-KHTC ngày 08/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Số liệu chi tiết báo cáo tại đường link:

Phụ lục 2: <https://byvn.net/8ce1>

Phụ lục 3: <https://byvn.net/wDqG>

2.2. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý giáo dục

- Thực hiện các quy định của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý giáo dục tại địa phương, tỉnh đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện cụ thể như sau:

+ Công văn số 4015/VPUBND-TH ngày 06/10/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; Công văn số 5993/VPUBND-TH ngày 20/11/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lãnh đạo công tác sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non,

phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 6631/VPUBND-TH ngày 05/12/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 754/KH-UBND ngày 20/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Công văn 7863/VPUBND-TH ngày 31/12/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện định hướng sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh...

- Thực trạng phân công, phân cấp, phân quyền: Tỉnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông theo phân cấp thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Việc bố trí, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức quản lý giáo dục, nhất là tại địa bàn các xã biên giới, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

- + Bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Đề án vị trí việc làm; bảo đảm cân đối giữa các cấp học và loại hình cơ sở giáo dục.

- + Tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí viên chức quản lý, giáo viên/lớp, nhân viên bảo đảm đủ định mức theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

2.3. Công tác chuẩn bị sử dụng sách giáo khoa thống nhất

Tỉnh đã ban hành Công văn số 496/VPUBND-KGVX ngày 13/01/2026 về việc thực hiện Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông và tài liệu giáo dục địa phương, trong đó:

- Việc triển khai các quy định, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sử dụng sách giáo khoa thống nhất trong các cơ sở giáo dục phổ thông: Tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức quán triệt, triển khai sử dụng bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông thống nhất toàn quốc theo Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc trong xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra đánh giá học sinh và các hoạt động giáo dục liên quan đến sách giáo khoa theo đúng Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm tính linh hoạt, chủ động trong tổ chức dạy học của nhà trường.

- Công tác chuẩn bị cung ứng sách giáo khoa, việc tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục: Giao Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp lập Kế hoạch cung ứng sách giáo khoa thống nhất từ năm học 2025 - 2026, rà soát nhu cầu và

ký hợp đồng cung ứng ban đầu với đơn vị phân phối. Tổ chức tập huấn hoàn thành trong trước tháng 8/2026, nội dung tập huấn tập trung vào cấu trúc, nội dung bộ sách giáo khoa mới, phương pháp giảng dạy tích hợp và đánh giá học sinh. Cấp xã tổ chức triển khai tập huấn cho các cơ sở giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, đảm bảo giáo viên nắm vững các thay đổi để áp dụng hiệu quả từ năm học mới.

- Chuẩn bị học liệu, thiết bị dạy học phục vụ việc sử dụng sách giáo khoa thống nhất: Giao Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát và bổ sung học liệu điện tử, tài liệu tham khảo phù hợp với bộ sách giáo khoa “Kết nối tri thức với cuộc sống”, chia sẻ học liệu đến các trường; tăng cường chuyển đổi số trong dạy học. Tỉnh đã tham mưu ban hành Nghị quyết 120/NQ-HĐND ngày 31/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, bố trí 22.375,712 tỷ đồng vốn đầu tư công cho cơ sở vật chất các cơ sở giáo dục đào tạo, bố trí 450 tỷ đồng cho chuyển đổi số ngành giáo dục.

2.4. Công tác chuẩn bị tuyển sinh đầu cấp và tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông

a) Công tác chỉ đạo, ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyển sinh đầu cấp:

- Tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm 2026 - 2027 như sau:

+ Ban hành văn bản về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 là môn Tiếng Anh gửi đến thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh để chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai rộng rãi, bảo đảm tất cả học sinh, cha mẹ học sinh trong diện tuyển sinh năm học 2026 - 2027 được biết, tạo sự đồng thuận trong người dân.

+ Tổ chức tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trung học cơ sở, bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản, không để học sinh đủ điều kiện tuyển sinh không được tiếp tục học lớp 6 vì điều kiện đi lại không thuận lợi.

+ Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức tuyển sinh theo hướng linh hoạt, nhằm bảo đảm quyền lợi được học tập của trẻ em, học sinh, học viên; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh được học tập phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Tuyển sinh vào trung học phổ thông không giới hạn theo địa bàn hành chính; tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học và trung học cơ sở không giới hạn theo địa giới hành chính cấp xã. Tiếp tục thực hiện chế độ, chính sách ưu tiên theo vùng miền đối với những học sinh thuộc đối tượng hưởng ưu tiên theo các quy định pháp luật hiện hành, đặc biệt là trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.

b) Công tác chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông:

- Trên cơ sở Quy chế và chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỉnh sẽ thành

lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kịp thời, cụ thể, rõ ràng, khoa học, bám sát thực tế, bảo đảm yêu cầu an toàn, nghiêm túc, minh bạch, khách quan và chất lượng; trong đó, chú trọng chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo một số nội dung sau:

+ Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh khảo sát địa điểm in sao đề thi bảo đảm các điều kiện, an toàn theo Quy chế thi; tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 01/QCPH-BCA-BGDDT ngày 10/01/2026 giữa Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong các hoạt động giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế; đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất tại các đơn vị dự kiến đặt điểm thi.

+ Hướng dẫn các cơ sở giáo dục trung học, thường xuyên tổ chức ôn tập cho học sinh khối 12 theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện tốt công tác dạy và học đối với lớp 12, ôn tập trong các giờ trên lớp, xác định các nhóm học sinh ở các mức độ khác nhau để quan tâm, cá thể hóa đến từng đối tượng; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, việc tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 12 năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục trung học, cơ sở giáo dục thường xuyên, công tác triển khai các hoạt động chuyên môn về đề thi tham khảo để tiếp cận với đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026.

+ Xây dựng Kế hoạch phối hợp tốt với các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác tuyển sinh và tổ chức kỳ thi.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

- Trong năm học 2025 - 2026, giáo dục phổ thông của tỉnh đã dần đi vào nề nếp, ổn định. Công tác huy động học sinh trong độ tuổi vào lớp 1 được duy trì ở mức 100%, bảo đảm duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học. Việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày tiếp tục được đẩy mạnh. Tăng cường mô hình bán trú để góp phần giảm áp lực cho cha mẹ học sinh; đồng thời, tăng cường điều kiện chăm sóc, giáo dục học sinh. Chất lượng dạy học ngoại ngữ và tin học được nâng lên rõ rệt. So với năm học 2024 - 2025, tỷ lệ học sinh học tiếng Anh và tin học cấp tiểu học đã có bước tăng trưởng rõ nét, nhất là ở các địa bàn vùng nông thôn.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đảm bảo đúng quy định hiện hành. Kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông được tổ chức an toàn, nghiêm túc, thực hiện theo đúng Quy chế và đánh giá được đúng năng lực, thực chất của học sinh, bảo đảm tính công bằng, khách quan trong tuyển sinh.

2. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, cụ thể của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng của

người dân trong tỉnh đã giúp cho công tác triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách và các hoạt động liên quan đến giáo dục, đào tạo đạt hiệu quả.

3. Khó khăn

- Mặc dù mạng lưới trường lớp đã được quan tâm đầu tư nhưng sự phân bố chưa thật sự đồng đều, đặc biệt ở các vùng nông thôn, biên giới cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn, phòng học bộ môn, nhà đa năng chưa đáp ứng yêu cầu, ảnh hưởng việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và triển khai đầy đủ các nội dung của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 gặp không ít khó khăn.

- Trình độ, kỹ năng giáo viên giữa các vùng chưa đồng đều; một bộ phận nhỏ giáo viên chưa theo kịp yêu cầu đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Học sinh vùng nông thôn còn hạn chế về kỹ năng, khả năng tiếp cận công nghệ, điều kiện học tập chưa bằng học sinh ở thành thị.

- Kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông, tốt nghiệp trung học phổ thông được tổ chức trong bối cảnh cả nước đang thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp nên công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc bị động.

4. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Do sau hợp nhất, việc phân bố trường lớp trên địa bàn tỉnh còn chưa đồng đều, bên cạnh đó đội ngũ giáo viên tập trung ở những nơi có phân bố cơ sở để giảng dạy nên dẫn đến số ít địa phương có sự chênh lệch về số lượng, trình độ, kỹ năng. Các cơ quan, đơn vị vận hành còn chưa nhịp nhàng nên công tác phối hợp ngoài đơn vị có lúc chưa đảm bảo.

- Về nguyên nhân chủ quan: Năng lực đổi mới, thích ứng của một bộ phận cán bộ quản lý và giáo viên chưa cao, chưa theo kịp yêu cầu đổi mới theo thực tiễn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống trường lớp, đầu tư xây dựng và nâng cấp trường lớp theo tiêu chuẩn quốc gia, đặc biệt là các trường liên cấp tại vùng biên giới, nâng tỷ lệ trường chuẩn quốc gia lên mức cao hơn. Đồng thời tiếp tục rà soát, đánh giá sắp xếp các trường có nhiều điểm lẻ theo lộ trình phù hợp.

- Đẩy mạnh các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên; phối hợp bố trí, tuyển dụng đủ số lượng giáo viên, nhất là ở các địa bàn vùng nông thôn và vùng biên giới.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, lồng ghép ứng dụng công nghệ số trong dạy học nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo, điều hành tổ chức Kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông, Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, ban hành các văn bản kịp thời, cụ thể, rõ ràng, khoa học, bám sát thực tế nhằm tổ chức thành công các Kỳ thi, bảo

đảm yêu cầu đúng tiến độ theo Kế hoạch, an toàn, nghiêm túc, minh bạch, khách quan và chất lượng.

2. Kiến nghị và đề xuất

Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục ưu tiên hỗ trợ chính sách phụ cấp ưu đãi và biên chế giáo viên cho các địa bàn vùng nông thôn và vùng biên giới.
- Hỗ trợ các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu và hợp tác quốc tế trong đổi mới chương trình, sách giáo khoa.
- Tăng cường nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục mới.
- Xem xét, tham mưu Chính phủ đầu tư xây dựng các trường học cho các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong giai đoạn 2026 - 2028./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (Vụ Giáo dục phổ thông);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, Tài chính, Nội vụ;
- VPUB: CVP, các PCVP,
P. KGVX (Tuyên);
- Lưu: VT, KGVX (Thuyên).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

PHỤC LỤC 1
CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
1	Chỉ thị	02/CT-UBND	06/2/2025	Về tăng cường chỉ đạo, phối hợp, tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2025
2	Công văn	01/UBND-KGVX	03/3/2025	Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10, lớp 10 chuyên, năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
3	Công văn	2297/UBND-KGVX	08/4/2025	Về việc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh THCS và THPT năm 2025 - 2026
4	Quyết định	44/QĐ-UBND-TL	11/4/2025	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2025-2026
5	Quyết định	1099/QĐ-UBND	07/5/2025	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh THPT năm học 2025 - 2026 tỉnh Tiền Giang được điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 07/5/2025
6	Quyết định	1098/QĐ-UBND	07/5/2025	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 tỉnh Tiền Giang
7	Kế hoạch	245/KH-BCĐ	02/6/2025	Về tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025
8	Quyết định	1042/QĐ-UBND	04/6/2024	Về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 tỉnh Tiền Giang
9	Công văn	748/VPUBND-KGVX	23/7/2025	Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 14/2025/TT-BGDĐT ngày 18/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	Công văn	1151/VPUBND-KGVX	01/8/2025	Về việc tham mưu tổ chức khai giảng năm học 2025 - 2026 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

STT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
11	Công văn	1214/VPUBND-TH	04/8/2025	Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo
12	Công văn	506/UBND-KGVX	09/8/2025	Về việc đề xuất đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới
13	Công văn	1553/VPUBND-KGVX	11/8/2025	Về việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục để chuẩn bị năm học mới
14	Kế hoạch	117/KH-UBND	13/8/2025	Kế hoạch Triển khai, thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
15	Công văn	572/UBND-KT	13/8/2025	Về việc tham mưu thực hiện Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
16	Báo cáo	37-BC/ĐU	15/8/2025	Về kết quả rà soát tình hình đầu tư xây dựng các trường học cho các xã biên giới
17	Công văn	1773/VPUBND-KGVX	15/8/2025	Về việc tổ chức Lễ khai giảng năm học 2025 - 2026 gắn với kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ Quốc gia Giáo dục
18	Quyết định	509/QĐ-UBND	21/8/2025	Về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

STT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
19	Công văn	2659/VPUBND-KT	08/9/2025	Về việc tham mưu thực hiện Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
20	Công văn	3032/VPUBND-KGVX	13/9/2025	Quyết định số 2529/QĐ-BGDĐT ngày 08/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
21	Công văn	2641/VPUBND-KGVX	06/9/2025	Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2025/TT-BGDĐT ngày 27/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
22	Công văn	2958/VPUBND-ĐTQH	12/9/2025	Về việc xây dựng chuyên đề đầu tư cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục khu vực biên giới
23	Công văn	3213/VPUBND-KGVX	18/9/2025	Về việc triển khai thực hiện Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
24	Công văn	1073/UBND-KT	17/9/2025	Về việc chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định về mức học phí và hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2025 - 2026
25	Công văn	4015/VPUBND-TH	06/10/2025	Về việc sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương
26	Công văn	4220/TB-VPUBND	10/10/2025	Về việc Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi khảo sát đầu tư xây dựng các trường học khu vực biên giới
27	Công văn	4779/VPUBND-ĐTQH	22/10/2025	Về việc rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giáo dục mầm non, phổ thông
28	Kế hoạch	420/KH-UBND	28/10/2025	Về thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông

STT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
				báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới
29	Công văn	5140/VPUBND-KGVX	31/10/2025	Về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
30	Công văn	5142/VPUBND-KGVX	31/10/2025	Về việc triển khai, thực hiện Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo
31	Quyết định	1461/QĐ-UBND	11/11/2025	Quyết định bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Giáo dục và Đào tạo
32	Công văn	5842/VPUBND-KGVX	17/11/2025	Về việc tham mưu thực hiện triển khai Học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên
33	Báo cáo	50-BC/TU	18/11/2025	Phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
34	Công văn	5993/VPUBND-TH	20/11/2025	Về việc lãnh đạo công tác sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh
35	Công văn	6034/VPUBND-ĐTQH	21/11/2025	Về việc rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giáo dục mầm non, phổ thông
36	Công văn	6119/VPUBND-KSTT	24/11/2025	Về việc cung cấp thông tin khảo sát hiện trạng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo
37	Quyết định	1677/QĐ-UBND	25/11/2025	Quyết định về việc thành lập Ban Biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh cấp tiểu học Đồng Tháp
38	Công văn	6631/VPUBND-TH	05/12/2025	Về việc triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên
39	Thông báo	6739/TB-VPUBND	08/12/2025	Thông báo kết luận của Phó Bí thư Đảng ủy UBND tỉnh

STT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu
40	Quyết định	2021/QĐ-UBND	15/12/2025	Quyết định về việc thành lập Ban Biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương cấp trung học cơ sở tỉnh Đồng Tháp
41	Quyết định	2030/QĐ-UBND	15/12/2025	Quyết định về việc thành lập Hội đồng thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương cấp trung học phổ thông tỉnh Đồng Tháp
42	Kế hoạch	754/KH-UBND	20/12/2025	Sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
43	Quyết định	3015/QĐ-UBND	22/12/2025	Về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới và phân công cụ thể từng cơ quan, đơn vị
44	Công văn	7775/VPUBND-KGVX	29/12/2025	Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo
45	Công văn	7863/VPUBND-TH	31/12/2025	Về việc triển khai thực hiện định hướng sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh
46	Công văn	133/UBND-TH	14/01/2026	Về việc đôn đốc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập